TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TUY HOÀ
TỈNH PHÚ YÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Bản án số: 109 /2023/DS - ST
Ngày 28 /12 /2023
V/v Tranh chấp "Hợp đồng tín dụng".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUY HOÀ -TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Công Tự.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đào Thị Ngâm.
2. Ông Lương Công Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân TP.Tuy Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Khánh – Kiểm Sát Viên.

Trong ngày 28 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hoà, tỉnh Phú Yên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 190/2023/TLST- DS ngày 01/11/2023 về tranh chấp *"Hợp đồng tín dụng"* theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 186/2023/QĐST- DS ngày 13 tháng 12 năm 2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn**:** Ngân hàng N; Địa chỉ: đường L, phường T, quận B, thành phố Hà Nội - Do ông Lê Tiến D - Giám đốc chi nhánh T làm đại diện (theo Quyết định 2665/QĐ-NHNo-PC ngày 01/12/2022 của Tổng giám đốc Ngân hàng N**);** Địa chỉ: đường T, phường B, thành phố T**.** Ông Trần Hữu H - phó phụ trách phòng KH-KD chi nhánh T được ủy quyền lại (văn bản ủy quyền ngày 17/10/2023). Có mặt**.**

2. Bị đơn**:** Ông Huỳnh Thanh P, sinh năm 1974 ; Địa chỉ: Khu phố T, phường C, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện đề ngày 17 tháng 10 năm 2023 và các tài liệu có tại hồ sơ vụ án, do ông Trần Hữu H đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ông Huỳnh Thanh P có ký kết thỏa thuận vay vốn với Ngân hàng N - Chi nhánh T tại các Hợp đồng tín dụng số: 4601- LAV-202300602 ngày 25/05/2023.

Mục đích vay vốn: Trồng; chăm sóc và mua bán cây cảnh các loại.

Dư nợ cấp tín dụng: 120.000.000 đồng (Một trăm hai mươi triệu đồng).

Thế chấp bất động sản là quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CB 724902. Số vào sổ GCN số: CH 04953 do UBND TP Tuy Hòa cấp ngày 30/10/2015. Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý theo hồ sơ số 008604.TA.001 xác nhận ngày 16/11/2015.

Tính đến hết ngày 28/12/2023, tổng dư nợ của ông Huỳnh Thanh P tạm tính (do nợ lãi vẫn tiếp tục phát sinh) tại Ngân hàng Chi nhánh T, trong đó:

Hợp đồng tín dụng số: 4601- LAV-202300602 ngày 25/05/2023

Dư nợ: 120.000.000 đồng

Lãi trong hạn: 8.127.126 đồng.

Tổng cộng: 128.127.126 đồng.

Ngân hàng Chi nhánh T đã nhiều lần làm việc trực tiếp và/hoặc có văn bản yêu cầu ông Huỳnh Thanh P thực hiện nghĩa vụ trả nợ nêu trên theo: Hợp đồng tín dụng 4601- LAV-202300602 ngày 25/05/2023 yêu cầu ông Huỳnh Thanh P thực hiện nghĩa vụ theo các Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 25112016P/HĐTCTS ngày 25/11/2016 và Hợp đồng sửa đổi bổ sung hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 240523/HĐSĐ-BS/PHONG ngày 24/05/2023.

Tuy nhiên, tính đến nay, ông Huỳnh Thanh P vẫn không thực hiện nghĩa vụ trả toàn bộ nợ gốc, nợ lãi cho Ngân hàng, liên tiếp vi phạm nghĩa vụ đã cam kết với Ngân hàng, cố tình không hợp tác, không thực hiện nghĩa vụ trả nợ, không phối hợp xử lý tài sản bảo đảm làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền và lợi ích hợp pháp của Ngân hàng gây khó khăn lớn cho công tác thu hồi vốn của Nhà nước và quá trình xử lý, thu hồi nợ của Ngân hàng.

Khi vay thể hiện trong hợp đồng mục đích vay vốn là: Trồng; chăm sóc và mua bán cây cảnh các loại, nhưng bản chất vay để tiêu dùng chứ ông P không kinh doanh và cũng không phải hộ kinh doanh.

Nay yêu cầu ông Huỳnh Thanh P phải trả đủ ngay cho Ngân hàng Chi nhánh T số tiền 120.000.000đ gốc và tiền lãi tính tới ngày 28/12/2023 là 8.127.126 đồng:

Ông Huỳnh Thanh P phải tiếp tục trả lãi phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng , kể từ ngày Tòa án ra bản án/quyết định cho đến ngày thực tế ông Huỳnh Thanh P trả hết nợ gốc cho Ngân hàng.

Tường hợp ông Huỳnh Thanh P không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ ngay sau khi bản án/quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật thì Ngân hàng thông qua Ngân hàng Chi nhánh T có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự xử lý tài sản bảo đảm của ông Huỳnh Thanh P thực hiện nghĩa vụ theo các hợp đồng thế chấp nêu trên để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

**Bị đơn, ông Huỳnh Thanh P trình bày: Ông P thừa nhận ông có vay và thế chấp tài sản là Quyền sử dụng đất tại Chi nhánh* Ngân hàng Nông nghiệp và

phát triển nông thôn thành phố Tuy Hòa, số tiền vay 120.000.000đ, thời hạn vay 12 tháng . Sau khi vay làm ăn khó khăn nên ông vi phạm nghĩa vụ trả lãi. Nay ông P thừa nhận hiện nay ông còn nợ của Ngân hàng nợ gốc 120.000.000đ và tiền lãi tính đến ngày 28/12/2023 là 8 .127.126 đồng.

Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu phải trả đủ toàn bộ khoản nợ gốc và lãi thì bản thân ông P không có khả năng trả, vì hiện nay ông đang thất nghiệp. Ông P xin trả dứt điểm tiền lãi trong vòng hai tháng sau (tháng 01/2024). Còn nợ gốc sau đó ông trả mỗi tháng 3.000.000đ gốc và lãi.

Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa đã tiến hành hòa giải nhưng không thành.

***** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa trình bày ý kiến về tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, người tham gia tố tụng là đúng quy định. Đề nghị HĐXX căn cứ các quy định của pháp luật để giải quyết vụ án**.**

Về nội dung: Căn cứ các Điều 463, 466 của Bộ luật dân sự năm 2015; Các điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện nguyên đơn, *buộc bị đơn Huỳnh Thanh P trả* cho Ngân hàng N nợ gốc 128.127.126 đồng và tiền lãi suất phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã ký kết với nguyên đơn cho đến khi thanh toán hết nợ.

Trường hợp ông P không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan nhà nước có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ. Bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật**.**

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định**:**

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải trả nợ vay vốn tại Ngân hàng, bị đơn cư trú tại: Khu phố Thanh Đức, phường 9, thành phố T nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 BLTTDS năm 2015.

[2] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Ông Huỳnh Thanh P có vay vốn tại Ngân hàng N - Chi nhánh thành phố Tuy Hòa theo Hợp đồng tín dụng số 4601- LAV-202300602 ngày 25/05/2023

Theo đó, số tiền cho vay là 120.000.000 đồng, mục đích vay vốn: Trồng; chăm sóc và mua bán cây cảnh các loại. Lãi suất tại thời điểm ký kết hợp đồng là 12%/năm. Thời hạn vay là 12 tháng.

Tài sản đảm bảo là quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CB 724902. Số

vào sổ GCN số: CH 04953 do UBND TP Tuy Hòa cấp ngày 30/10/2015. Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý theo hồ sơ số 008604.TA.001 xác nhận ngày 16/11/2015. Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 25112016P/HĐTCTS ngày 25/11/2016 và Hợp đồng sửa đổi bổ sung hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 240523/HĐSĐ-BS/PHONG ngày 24/05/2023.

Đến thời hạn trả nợ lãi nhưng ông P không thực hiện nghĩa vụ đã cam kết, không trả nợ lãi vay cho ngân hàng. Tính đến ngày 28/12/2023, ông P còn nợ ngân hàng số tiền 128.127.126 đồng; Trong đó: nợ gốc: 120.000.000đồng, nợ lãi 8.127.126 đồng. Mặc dù, phía Ngân hàng đã yêu cầu ông P trả nợ nhưng không trả là vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Do đó, Ngân hàng N yêu cầu ông P trả đủ nợ gốc và lãi 128.127.126 đồng là có căn cứ chấp nhận.

Trường hợp ông P không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan nhà nước có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất thuộc thửa số 1067, tờ bản đồ số 254-D tại khu phố Thanh Đức, phường 9, thành phố T, tỉnh Phú Yên theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 25112016P/HĐTCTS ngày 25/11/2016 và Hợp đồng sửa đổi bổ sung hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 240523/HĐSĐ-BS/PHONG ngày 24/05/2023.

[3] Veà aùn phí**:** ông Huỳnh Thanh P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền phải trả cho Ngân hàng 128.127.126 đồng nên phải chịu án phí là 6.406.000đ; Hoàn trả cho Ngân hàng N số tiền tạm ứng án phí đã nộp 3.143.000đ**.**

[4] Về chi phí tố tụng: bị đơn phải chịu 1.000.000đ (một triệu đồng) chi phí xem xét thẩm định tại chỗ. Nguyên đơn đã nộp tạm ứng 1.000.000đ (một triệu đồng) nên bị đơn phải hoàn trả cho nguyên đơn 1.000.000đ (một triệu đồng) **.**

Vì các lẽ trên ;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 317, 320, 323, 463, 466, 468, 470 của Bộ luật dân sự năm 2015; Các điều 91, 95, 98 Luật các tổ chức tín dụng. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH khóa 14.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng N tại đơn khởi kiện đề ngày 17 tháng 10 năm 2023.

Buộc ông Huỳnh Thanh P trả cho Ngân hàng N số tiền gốc và lãi 128.127.126 đồng (một trăm hai mươi tám triệu một trăm hai mươi bảy nghìn một trăm hai mươi sáu đồng); trong đó nợ gốc: 120.000.000đồng, lãi 8.127.126 đồng

Kể từ ngày 29/12/2023 ông P tiếp tục trả khoản lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng số 4601 - LAV - 202300602 được hai bên ký kết ngày 25/5/2023,

giữa Ngân hàng N với ông Huỳnh Thanh P tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án**.**

Trường hợp ông P không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan nhà nước có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất thuộc thửa số 1067, tờ bản đồ số 254-D tại khu phố Thanh Đức, phường 9, thành phố T, tỉnh Phú Yên (Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số vào sổ cấp GCN: CH04953 do UBND TP. Tuy Hòa cấp ngày 30/10/2015) theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 25112016P/HĐTCTS ngày 25/11/2016 và Hợp đồng sửa đổi bổ sung hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 240523/HĐSĐ-BS/ PHONG ngày 24/05/2023.

Veà aùn phí**:** Ông Huỳnh Thanh P phải chịu 6.406.000đ (sáu triệu bốn trăm lẻ sáu nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm**;** Hoàn trả cho Ngân hàng N số tiền tạm ứng án phí đã nộp 3.143.000đ (ba triệu một trăm bốn mươi ba nghìn đồng) tại biên lai thu tiền số 0012678 ngày 31 tháng 10 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.

Về chi phí tố tụng**:** bị đơn phải hoàn trả cho nguyên đơn 1.000.000đ (một triệu đồng) về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ**.**

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án**;**

**** Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND TP Tuy Hòa;
- Chi cục THA DS TP.Tuy Hòa;
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Công Tự